

Số:146/KH-MN3-2

Hà Đông, ngày 8 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026

Căn cứ Quyết định số 4400/QĐ-UBND ngày 26/8/2025 của Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố Hà Nội về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với GDMN, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Hướng dẫn số 3465/SGDDT-GDMN ngày 9/8/2025 của Sở GD&ĐT Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2025 - 2026 và Hướng dẫn số 3471/SGDDT-GDMN ngày 3/8/2025 của Sở GD&ĐT Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện Quy chế chuyên môn cấp học MN Thành phố Hà Nội;

Căn cứ Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 8/9/2025 của UBND phường Hà Đông về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2025 - 2026

Căn cứ vào tình hình thực tế và kết quả đã đạt trong năm học 2024 - 2025.

Trường Mầm non 3-2 xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 như sau:

Phần I

ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

I. SỐ LIỆU CƠ BẢN

1. Cán bộ - Giáo viên - Nhân viên

NHÂN SỰ		SL	BIÊN CHẾ	HỢP ĐỒNG		ĐĂNG VIÊN	TRÌNH ĐỘ			
				Theo ND 111	Trường		ĐH	CD	Trung cấp	Khác
Ban Giám hiệu		03	03			03	03			
GV	Khối MGL	10	10			07	10			
	Khối MGN	08	08			05	07	01		
	Khối MGB+ NT	12	12			06	11	01		
NV	KT	01		01			01			
	Cấp dưỡng	10		10		04		03	07	
	Bảo vệ	02			02				02	
TS	Số lượng	46	33	11	02	25	32	05	09	

2. Học sinh

KHỐI/NHÓM	SỐ LỚP	SỐ HS	TRẺ KHUYẾT TẬT	TRẺ DIỆN ƯU TIÊN
Khối Mẫu giáo lớn	04	135	0	0
Khối Mẫu giáo nhỡ	04	130	0	0
Khối Mẫu giáo bé	02	70	0	0
Nhóm trẻ 24-36 tháng	03	85	0	0
Tổng	13	420	0	0

3. Cơ sở vật chất

TT	Nội dung	Số phòng	Ghi chú
1	Khối phòng nhóm trẻ, lớp mẫu giáo	13	
	Phòng sinh hoạt chung	13	
	Phòng vệ sinh	13	
	Hiên chơi	13	
2	Khối phòng phục vụ học tập	06	
	Phòng nghệ thuật	01	
	Phòng thể chất	01	
	Phòng tiếng Anh	02	
	Phòng đa năng	01	
	Phòng Sáng tạo	01	
3	Khối phòng hành chính quản trị	13	
	Phòng hiệu trưởng	01	
	Phòng phó hiệu trưởng	02	
	Văn phòng	01	
	Phòng hành chính quản trị	01	
	Phòng kế toán	01	
	Phòng y tế	01	
	Phòng bảo vệ	01	
	Phòng dành cho nhân viên	01	
	Khu vệ sinh cho CBGVNV	03	
	Khu để xe cho CBGVNV và CMHS	01	
4	Khối phòng tổ chức ăn	02	
	Nhà bếp	01	
	Kho	01	
5	Các công trình, khối phòng chức năng khác	04	
	Sân vườn	01	

	Sân chơi	02	
	Kho đồ dùng	01	

II. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN

1. Thuận lợi:

Trường Mầm non 3-2 luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của UBND phường Hà Đông, sự chỉ đạo của Sở GD&ĐT Hà Nội, UBND và sự phối hợp chặt chẽ của cha mẹ học sinh.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhiệt tình, có trách nhiệm, đoàn kết, yêu nghề – mến trẻ; trình độ chuyên môn đạt chuẩn và trên chuẩn ngày càng cao.

Cơ sở vật chất từng bước được bổ sung, sửa chữa, đáp ứng nhu cầu chăm sóc - giáo dục trẻ theo Chương trình Giáo dục Mầm non.

Phụ huynh học sinh tin tưởng, đồng hành và phối hợp tích cực cùng nhà trường trong mọi hoạt động.

Tập thể nhà trường có tinh thần thi đua - sáng tạo, luôn nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Nhiều năm liền nhà trường đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc cấp Thành Phố.

2. Khó Khăn

- Về cơ sở vật chất: Nhà trường được xây 4 đơn nguyên khác nhau không đồng bộ, dãy nhà 2 tầng được xây dựng từ năm 2004 đã hết niên hạn sử dụng, nhiều chỗ đã xuống cấp. Việc đầu tư kinh phí để xây dựng, mua sắm đồ dùng trang thiết bị hiện đại phục vụ cho các hoạt động dạy của giáo viên và hoạt động học của trẻ còn hạn chế, chưa được đồng bộ theo hướng hiện đại.

- Về công tác tuyển sinh: Hiện nay các tổ dân phố thuộc tuyến tuyển sinh của nhà trường đang thuộc tuyển dân số già, học sinh trong độ tuổi mầm non ít dẫn đến việc chỉ tiêu tuyển sinh của nhà trường bị giảm theo từng năm. Tính đến thời điểm hiện tại tổng số học sinh của nhà trường là 330 trẻ. Còn thiếu 90 trẻ, chưa đạt chỉ tiêu tuyển sinh cấp trên giao cho.

- Về ngân sách: Ngân sách nhà trường được cấp theo đầu trẻ vì số trẻ ít nên ngân sách cấp về cho nhà trường chỉ đủ chi trả tiền lương cho đội ngũ, không có khoản chi khác.

- Về đội ngũ: Một số giáo viên có độ tuổi cao nên việc tổ chức các hoạt động giáo dục và tiếp cận với phương pháp mới gặp nhiều khó khăn.

+ Giáo viên phải kiêm nhiệm thêm một số công việc nên phần nào ảnh hưởng đến chất lượng và khối lượng công việc được giao.

+ Năng lực chuyên môn của giáo viên không đồng đều, sự năng động và sáng tạo trong công tác của một số GV- NV còn hạn chế. Việc ứng dụng CNTT, ứng dụng công nghệ A.I trong chuyên môn của một số GV, NV còn khó khăn.

+ Giáo viên, nhân viên hiện có đang thừa so số với số trẻ theo điều lệ quy định.

III. CÁC THÀNH TÍCH CỦA NĂM HỌC 2024 - 2025

- Năm học 2024 - 2025, nhà trường đã xây dựng tập thể thành một khối đoàn kết nhất trí, quyết tâm cao để xây dựng nhà trường ngày càng phát triển, thực hiện tốt nhiệm vụ năm học.

- Quan tâm bồi dưỡng chuyên môn, đặc biệt là đối với đội ngũ giáo viên, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho CBGVNV.

- Đảm bảo chất lượng bữa ăn và vệ sinh an toàn thực phẩm trong nhà trường.

+ Chi bộ nhà trường đạt: “Chi bộ hoàn thành Tốt nhiệm vụ”.

+ Công đoàn nhà trường đạt: “Công đoàn hoàn thành tốt nhiệm vụ”.

+ Chi đoàn nhà trường đạt: “Chi đoàn hoàn thành Tốt nhiệm vụ”.

- Triển khai thực hiện tốt chương trình GDMN của Sở GD&ĐT, giáo viên nắm vững phương pháp soạn bài, phương pháp dạy học tích cực, phát huy được tính tích cực và sáng tạo của giáo viên. Các lớp điểm áp dụng có hiệu quả việc tiếp cận phương pháp giáo dục tiên tiến. Nhà trường làm tốt công tác truyền thông, tổ chức tốt các hoạt động kết nối giữa gia đình và nhà trường nhằm nâng cao chất lượng CSNDGD trẻ.

- Làm tốt công tác phát triển Đảng. Trong năm học 2024 - 2025, Chi bộ đã kết nạp 01 quần chúng ưu tú vào Đảng.

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên của trường tích cực tham gia nhiều hội thi của Quận và đạt được nhiều thành tích cao. Cụ thể:

+ Tham gia Hội thi giáo viên giỏi cấp Quận nhà trường đạt 01 giải Nhất.

+ Tham gia Hội thi nhân viên giỏi cấp Quận nhà trường đạt 01 giải Nhất.

- Trường có 5 sáng kiến kinh nghiệm được hội đồng chấm sáng kiến UBND quận Hà Đông đánh giá cao và công nhận đạt cấp Quận.

- Trường có 03 CBGVNV tham gia Ngày hội hiến máu tình nguyện năm 2025 do hội chữ thập đỏ phường phát động.

- Với những thành tích đã đạt được, nhà trường đã được nhận nhiều giấy khen của các cấp. Cụ thể:

+ Trường được Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” năm học 2024 - 2025.

- Đón các đoàn kiểm tra của quận Hà Đông và của phường về công tác phòng chống dịch, về công tác an toàn thực phẩm, công tác y tế học đường, bảo hiểm, thể dục thể thao, ... được ghi nhận có nhiều thay đổi theo hướng tích cực.

Phần II

NHIỆM VỤ - CHỈ TIÊU - BIỆN PHÁP

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Năm học 2025 - 2026 Trường Mầm non 3-2 triển khai thực hiện chủ đề năm học: ***“Kỷ cương- Sáng tạo - Đột phá - Phát triển”***

Các nhiệm vụ trọng tâm như sau:

1. Đổi mới, sáng tạo trong công tác quản lý, chỉ đạo và tổ chức các hoạt động nhằm hướng tới mục tiêu xây dựng thương hiệu nhà trường: “Trường Mầm non 3.2 - Nơi tuổi thơ con vẹn tròn hạnh phúc”.

2. Triển khai kịp thời, hiệu quả các văn bản chỉ đạo, Nghị quyết, chương trình hành động của Trung ương, Thành ủy và Kế hoạch của HĐND-UBND thành phố Hà Nội, của Đảng ủy, UBND phường Hà Đông được nêu trong Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non năm học 2025 - 2026 của UBND phường Hà Đông.

3. Thực hiện các giải pháp tăng tỷ lệ huy động trẻ đến lớp, đến trường, đảm bảo chỉ tiêu tuyển sinh trong năm học. Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ toàn trường và quan tâm thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hoà nhập cho trẻ em khuyết tật.

4. Thực hiện có hiệu quả Chủ đề năm học của GDMN thành phố: ***“Kỷ cương- Sáng tạo - Đột phá - Phát triển”***. Thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua, các cuộc vận động của Ngành GD&ĐT Thủ đô và phường Hà Đông như: Kế hoạch xây dựng trường học hạnh phúc; Kế hoạch xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm; phong trào “Nhà trường cùng chung tay phát triển - Thầy cô cùng sẻ chia trách nhiệm”.

5. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong công tác quản lý, tổ chức các hoạt động trong cơ sở GDMN; tiếp tục sử dụng và lưu trữ hệ thống hồ sơ sổ sách, văn bản đúng quy định, khoa học, tinh gọn, hiệu quả đáp ứng thực hiện nhiệm vụ trong cơ sở GDMN. Đẩy mạnh công tác truyền thông về các hoạt động của trường. Huy động mọi nguồn lực, đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục nhằm góp phần phát triển chất lượng và đầu tư cơ sở vật chất (CSVC) cho nhà trường.

6. Nâng cao chất lượng chương trình GDMN hiện hành, Phát triển chương trình giáo dục nhà trường, nâng cao chất lượng CSNDGD trẻ, lồng ghép giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh cho trẻ mẫu giáo 5 tuổi; Chuẩn bị các điều kiện thí điểm Chương trình GDMN mới. Đẩy mạnh liên kết giáo dục.

7. Bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và thực hiện chương trình GDMN trong thời kỳ đổi mới.

II. CÁC CHỈ TIÊU VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Các danh hiệu thi đua

1.1. Tập thể

- Trường phấn đấu duy trì danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” cấp Thành Phố.
- Chi bộ đạt danh hiệu “Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ”.
- Chi đoàn đạt danh hiệu “Chi đoàn hoàn thành tốt nhiệm vụ”.

1.2. Cá nhân

- 06 -> 08 CBGVNV đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở.
- 100% CBGVNV đạt danh hiệu Lao động tiên tiến.
- 01 giáo viên đạt danh hiệu “Nhà giáo tâm huyết, sáng tạo” cấp Phường.

2. Thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua

- Chấp hành quy định của pháp luật, thực hiện đúng, đủ các văn bản liên quan lĩnh vực hoạt động GDMN.
- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Thực hiện Bộ quy tắc ứng xử trong các cơ sở GDMN.
- Hoàn thành chỉ tiêu, tổ chức tổng kết phong trào thi đua, cuộc vận động: “Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021 - 2025”; Kế hoạch phát triển GDMN Trường Mầm non 3-2 giai đoạn 2024 - 2029; Gương điển hình tiên tiến, người tốt, việc tốt ...
- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chủ đề năm học của Ngành GD&ĐT **Kỷ cương-Sáng tạo - Đột phá - Phát triển** gắn liền với “giáo dục lấy trẻ làm trung tâm”
- Thực hiện đầy đủ các chính sách về GDMN, vận động hỗ trợ giúp đỡ, chia sẻ với trẻ em và cán bộ, giáo viên, nhân viên có hoàn cảnh khó khăn, mắc bệnh hiểm nghèo...

3. Nâng cao hiệu lực hiệu quả quản lý nhà nước đối với GDMN.

3.1. Chỉ tiêu

- 100% CBGVNV nhận thức đúng đắn về các chế độ, chính sách, các văn bản chỉ đạo về GDMN và phong trào thi đua của ngành.
- Tiếp tục tạo điều kiện cho 02 đ/c Giáo viên có trình độ Cao Đẳng được tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn.
- 90% giáo viên biết thiết kế bài giảng điện tử, ứng dụng các phần mềm dạy học.
- 100% CBQL và giáo viên hoàn thành các chương trình bồi dưỡng trong năm học do Sở GD&ĐT Hà Nội, Phường tổ chức.
- Phấn đấu 50% CBGVNV nhà trường và 60% giáo viên là Đảng viên.
- 100% CBQL đạt chuẩn Hiệu trưởng từ khá trở lên, 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non từ khá trở lên (không có giáo viên đạt hoặc không đạt).
- Không có trường hợp CBGVNV vi phạm đạo đức nghề nghiệp.

3.2. Biện pháp

- Quán triệt đầy đủ các Nghị quyết của Đảng và Nhà nước, các văn bản, chỉ thị mới về giáo dục mầm non.

- Thực hiện các văn bản liên quan đến đội ngũ tại: Luật Giáo dục năm 2019; Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 Nghị định quy định một số Điều của Luật Giáo dục; Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển GDMN; Thông tư 19/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ GD&ĐT Hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở GDMN công lập; Thông tư số 48/2011/TT-BGDĐT ngày 25/10/2011 của Bộ GD&ĐT về Quy định chế độ làm việc đối với giáo viên mầm non; Quyết định số 07/2015/QĐ-UBND ngày 09/4/2015 quy định chế độ đối với người lao động làm nhân viên nấu ăn trong các trường mầm non công lập trên địa bàn thành phố.

- Thường xuyên giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức nhà giáo tới CBGVNV, chú trọng phong cách, đồng phục làm việc, biển tên theo vị trí việc làm. Thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ GD&ĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GD&ĐT quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở GDMN, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên và Quyết định số 522/QĐ-UBND ngày 25/01/2017 của UBND thành phố Hà Nội Ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan thuộc thành phố Hà Nội. Đẩy mạnh thực hiện hai bộ quy tắc ứng xử, các trường xây dựng bộ quy tắc ứng xử nơi công sở phù hợp với điều kiện thực tế. Biểu dương, tuyên truyền việc làm tốt, những tấm gương nhà giáo tiêu biểu, các nhà trường đi đầu trong đổi mới. Phát hiện kịp thời và xử lý các trường hợp vi phạm đạo đức nhà giáo.

- Tạo điều kiện cho giáo viên tham quan, kiến tập môi trường sư phạm, nội dung giáo dục theo lĩnh vực tại các trường điểm trong quận và thành phố để học hỏi kinh nghiệm.

- Chú trọng tiến hành công tác tự bồi dưỡng về chuyên môn, về kỹ năng quản lý cho CBGVNV. Các buổi sinh hoạt chuyên môn, nhà trường đều tổ chức lồng ghép các nội dung bồi dưỡng chuyên môn theo từng chuyên đề được thể hiện trong sổ kế hoạch chung của tổ.

- Rà soát lại trình độ giáo viên, nhân viên để mở các lớp bồi dưỡng sát với yêu cầu đào tạo. Nhà trường phối hợp với Trường Cao đẳng Sư phạm Trung Ương mở lớp bồi dưỡng giáo dục Steam, phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non cho đội ngũ giáo viên.

- Thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT Hà Nội, Phường Hà Đông.

- Tăng cường bồi dưỡng kiến thức về quản lý tài chính, quản lý nuôi dưỡng cho Ban Giám hiệu, kế toán, thủ quỹ về nghiệp vụ. Bồi dưỡng nghiệp vụ cho kế toán và thủ quỹ trong việc áp dụng phần mềm kế toán, hóa đơn điện tử.

- Tạo điều kiện cho 100% CBQL và giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn do Sở GD&ĐT Hà Nội, phòng GD&ĐT quận tổ chức;

- Tiếp tục phối hợp với Công đoàn, Chi đoàn nhà trường, tham mưu với Chi bộ để cử đoàn viên ưu tú đi học lớp cảm tình Đảng để phát triển Đảng viên mới.

- Thực hiện nghiêm túc công tác phân loại, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo hướng dẫn của các cấp; thực hiện đánh giá, xếp loại đối với cán bộ, viên chức, LDHĐ hằng tháng trên phần mềm. Quan tâm thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ chính sách đối với nhà giáo.

- Thực hiện nghiêm túc việc tổ chức, tự đánh giá, xếp loại cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp đúng qui trình, đảm bảo công bằng, chính xác, tạo được bầu không khí thi đua trong nhà trường. Thực hiện tự đánh giá Chuẩn nghề nghiệp trên phần mềm Temis.

- Thực hiện tốt việc cập nhật thông tin dữ liệu về GDMN thuộc thẩm quyền quản lý vào hệ thống cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, tối ưu hóa việc sử dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, số hóa hồ sơ sổ sách. Lựa chọn, sử dụng các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý của các đơn vị có uy tín để giảm tải hồ sơ, sổ sách và nâng cao chất lượng quản lý điều hành hoạt động của cơ sở GDMN.

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định pháp luật, chính sách phát triển GDMN và nhiệm vụ năm học 2025-2026. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, phối hợp chặt chẽ với các tổ chức và phát huy vai trò giám sát của ban đại diện cha mẹ học sinh trong việc đảm bảo chất lượng, an toàn cho trẻ.

4. Bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ; nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị điều kiện để triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới.

4.1. Bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ em, phòng chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh

4.1.1. Chỉ tiêu

- 100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần.

- Nhà trường có đầy đủ thiết bị phòng cháy, chữa cháy (PCCC) theo quy định. Nhà trường có đầy đủ kế hoạch và phương án PCCC, phòng chống dịch bệnh, thiên tai theo đúng quy định.

- 100% CBGVNV được tập huấn về kỹ năng PCCC; kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích và xâm hại trẻ; kỹ năng sơ cấp cứu ban đầu, kỹ năng phòng chống dịch bệnh, thiên tai cho trẻ.

- Xây dựng “Trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích”, phòng chống bạo hành trẻ.

4.1.2. Biện pháp

- Thực hiện nghiêm các quy định về công tác phòng chống bạo hành trẻ em, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ cả về thể chất lẫn tinh thần. Tuân thủ thực hiện hướng dẫn quy chế chuyên môn cấp học mầm non Hà Nội. Xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích và chủ động ứng phó với thiên tai, dịch bệnh trong nhà trường.

- Thực hiện Nghị định số 80/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GD&ĐT quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; Thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/05/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục; Chỉ thị số 993/CT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GD&ĐT về tăng cường giải pháp phòng, chống bạo lực học đường trong cơ sở giáo dục; Kế hoạch số 157/KH-BGDĐT ngày 13/3/2020 của Bộ GD&ĐT triển khai thực hiện chuyên đề đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ trong các cơ sở GDMN; Công văn số 423/BGDĐT-GDMN ngày 07/02/2023 về việc phối hợp chỉ đạo công tác nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ em tại cơ sở GDMN; Công văn số 1773/BGDĐT-GDCTHSSV ngày 16/4/2024 của Bộ GD&ĐT về việc tăng cường bảo đảm công tác an toàn trường học; Kế hoạch số 585/KH-SGDĐT ngày 28/02/2018 của Sở GD&ĐT Hà Nội về việc thực hiện môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện phòng chống xâm hại, bạo lực học đường ngành GD&ĐT; Kế hoạch số 979/KH-SGDĐT ngày 27/3/2020 của Sở GD&ĐT thực hiện chuyên đề “Đẩy mạnh phòng, chống bạo hành trẻ trong các cơ sở GDMN” trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, văn minh; đảm bảo an toàn; nhà vệ sinh thông thoáng, khô, sạch, đủ thiết bị phục vụ, có cây xanh. Thường xuyên kiểm tra điều kiện môi trường, CSVC, trang thiết bị, đường điện, đồ dùng, đồ chơi để kịp thời phát hiện những yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ, đưa ra biện pháp khắc phục kịp thời.

- Chỉ đạo giáo viên, nhân viên quản lý, chăm sóc trẻ chu đáo, tận tình, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ ở mọi lúc mọi nơi, đặc biệt là quản lý trẻ trong các

hoạt động chăm sóc bán trú, hoạt động ngoài lớp học và trẻ mới đi học. Không nhận trẻ ốm, trẻ không có trong danh sách lớp vào học. Thực hiện sổ nhật ký nhóm lớp, thể hiện đủ các thông tin trao đổi, bàn giao giữa giáo viên với giáo viên, giáo viên với CMHS. Thống nhất với CMHS đăng ký người đón trẻ.

- Thực hiện tốt công tác quản lý trẻ ở tất cả các thời điểm theo chế độ sinh hoạt 1 ngày. Xây dựng quy chế tổ chức hoạt động của nhà trường, rõ các quy trình, trách nhiệm hoạt động theo dây chuyền: Quy trình phân công giáo viên trong lớp, nhân viên nuôi dưỡng trong bếp; quy trình giao nhận thực phẩm, lưu và hủy mẫu thức ăn, quy trình chia thức ăn tại bếp ăn, trên các lớp, test mẫu thực phẩm (nếu có)... Phổ biến công khai, cam kết tới từng CBGVNV trong nhà trường.

- Triển khai nhiều hình thức bồi dưỡng nhằm nâng cao nhận thức, đạo đức nghề nghiệp cho giáo viên, nhân viên nhằm quản lý cảm xúc tiêu cực, tôn trọng, lắng nghe thấu hiểu và chủ động xây dựng được các mối quan hệ tích cực, tốt đẹp trong và ngoài nhà trường. Xây dựng môi trường làm việc nền nếp, hiện đại; CBGVNV tự chăm sóc sức khỏe tâm lý và thể chất, tự trang bị cho bản thân các giá trị sống, kỹ năng sống phù hợp với đạo đức, nhân cách nhà giáo trong môi trường giáo dục.

- Nhà trường lắp đặt camera an ninh trước cổng trường, phối hợp với công an phường và đội dân phòng giữ gìn trật tự trước cổng trường trong giờ đón, trả trẻ, đảm bảo an ninh, an toàn trường học trong các hoạt động.

- Chú trọng công tác PCCC trong nhà trường, bổ sung đủ trang thiết bị theo quy định của Luật PCCC, phương án PCCC và tổ chức tập huấn kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích, kỹ năng PCCC, kỹ năng sơ cấp cứu ban đầu, phòng tránh bạo hành, xâm hại trẻ... cho CBGVNV, đặc biệt giáo dục cho trẻ em kỹ năng tự bảo vệ trong các tình huống. Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác tự tổ chức kiểm tra an toàn PCCC của nhà trường theo hướng dẫn của Nghị định số 79/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ. Phối hợp với Đội cảnh sát PCCC Công an phường, trung tâm Y tế phường Hà Đông tổ chức tập huấn kỹ năng PCCC, kỹ năng sơ cấp cứu ban đầu, phòng tránh bạo hành, xâm hại, phòng tránh nạn thương tích, thiên tai, dịch bệnh cho CBGVNV nhà trường.

4.2 Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN theo hướng dẫn quy chế chuyên môn của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội.

4.2.1 Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ em.

4.2.1.1 Chỉ tiêu

- 100% trẻ đến trường được theo dõi và kiểm tra sức khỏe. Được cân, đo 3 lần/năm học. 98%-100% trẻ ở nhóm lớp được khám sức khỏe 1 lần vào đầu năm học.

- Phần đầu giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng (SDD) thể nhẹ cân, SDD thể thấp còi so với đầu năm học từ 1,5 - 2% và khống chế tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì.
- 100% trẻ biết vệ sinh cá nhân theo đúng yêu cầu độ tuổi.
- 100% CBGVNV thực hiện đúng nguyên tắc quản lý nuôi dưỡng, đây chuyên bếp ăn một chiều và quy trình tổ chức bữa ăn bán trú nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng trong nhà trường.
- 100% NV nuôi dưỡng được khám sức khỏe 1 lần/năm với đầy đủ các chuyên khoa.
- 100% CBGVNV nhà trường được tập huấn về vệ sinh an toàn thực phẩm (VSATTP) và xử lý khi có ngộ độc thực phẩm, chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn cho trẻ; tập huấn cách xử trí các trường hợp có biểu hiện sốt, ho, khó thở, sốt xuất huyết, tay chân miệng, thủy đậu ... trong trường học.
- 100% các lớp xây dựng môi trường Xanh - An toàn - Hạnh phúc và có góc tuyên truyền cho CMHS; nhà trường có phòng y tế đảm bảo đúng quy định.

4.2.1.2 Biện pháp

- Thực hiện nghiêm túc Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 qui định về công tác y tế trường học; Thông tư liên tịch số 22/2013/TTLT-BGDĐT-BYT ngày 18/6/2013 của Bộ GD&ĐT - Bộ Y tế về qui định đánh giá công tác y tế trong các cơ sở GDMN; Kế hoạch số 4651/KH-SGDĐT ngày 30/12/2022 của Sở GD&ĐT về thực hiện Chương trình Sức khỏe học đường trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025 của ngành GD&ĐT; Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học, thực hiện quy chế chuyên môn của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT.
- Kiện toàn Ban chăm sóc sức khỏe ngay đầu năm học. Xây dựng kế hoạch đầu tư phòng y tế với đầy đủ các trang thiết bị cần thiết trong công tác sơ - cấp cứu tại trường mầm non. Xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai công tác chăm sóc sức khỏe trẻ trong năm học. Đẩy mạnh hoạt động công tác y tế trường học, sử dụng hiệu quả phòng y tế nhà trường, có phác đồ điều trị và cơ sở thuốc điều trị một số bệnh thông thường, kiểm tra thường xuyên hạn sử dụng thuốc để bổ sung kịp thời.
- Xây dựng và triển khai phương án phòng chống dịch bệnh, chuẩn bị đầy đủ trang thiết bị phục vụ công tác phòng chống dịch bệnh. Tổ chức quán triệt, tập huấn để đội ngũ nắm vững quy định về công tác phòng dịch bệnh; tích cực tuyên truyền lợi ích của việc tiêm vắc xin phòng chống dịch bệnh bằng nhiều biện pháp tới CMHS.
- Thực hiện có nền nếp việc cân, đo 3 lần/năm học. Trẻ đến trường được đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới (cân nặng theo tuổi, chiều cao theo tuổi và cân nặng theo chiều cao (trẻ 01 đến

60 tháng) hoặc BMI theo tuổi (trẻ từ 60 tháng tuổi trở lên). Trẻ từ 25 tháng trở lên, đo chiều cao, cân nặng, ghi biểu đồ tăng trưởng mỗi quý 1 lần. Riêng trẻ từ 60 tháng tuổi, theo dõi chỉ số khối cơ thể (BMI). Phối hợp với Trạm Y tế phường Hà Đông tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho học sinh, đảm bảo có đầy đủ chuyên khoa (Nội, Mắt, tai mũi họng, răng hàm mặt) 1 lần/năm. Thông báo với CMHS lịch cân, đo, khám sức khỏe trước 03 ngày để kết quả cân đo và khám sức khỏe đạt chỉ tiêu đề ra. Sau khi khám sức khỏe, cán bộ phụ trách y tế có trách nhiệm xây dựng kế hoạch chăm sóc, phục hồi cho trẻ SDD, trẻ có nguy cơ béo phì và phối hợp cùng CMHS điều trị bệnh cho trẻ. Phối hợp với CMHS để thống nhất phương pháp chăm sóc trẻ có nguy cơ béo phì (tăng cường các hoạt động, vận động ở trường và ở nhà, thay đổi thực đơn ăn khi ở nhà); bổ sung dinh dưỡng kịp thời cho trẻ đứng, giảm cân và trẻ SDD thể nhẹ cân, thấp còi, gầy còm.

- Xây dựng lịch vệ sinh ngày, vệ sinh tuần cho các lớp và các phòng ban. Có kế hoạch phun thuốc muỗi theo định kỳ để đảm bảo vệ sinh môi trường trong nhà trường. Chủ động phòng chống dịch bệnh như sốt xuất huyết, tay chân miệng, đau mắt đỏ... theo kế hoạch của quận. Đảm bảo đồ dùng vệ sinh cá nhân trẻ đầy đủ, tối thiểu mỗi trẻ có ít nhất 02 khăn mặt riêng và được sử dụng trong ngày.

- Giáo dục trẻ có thói quen giữ gìn vệ sinh cá nhân, lao động tự phục vụ, giáo dục vệ sinh răng, miệng, da, kỹ năng phòng, chống dịch bệnh.

- Thực hiện nghiêm túc quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm (VSATTP) của cơ quan y tế, cơ quan quản lý trên địa bàn phường; Quyết định số 28/2022/QĐ-UBND của UBND thành phố Hà Nội về Quy định phân công, phân cấp quản lý về an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Hà Nội. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm trước CMHS và cơ quan quản lý nhà nước về việc ký kết hợp đồng với đơn vị cung ứng thực phẩm và thực hiện sử dụng thực phẩm tại nhà trường. Đơn vị cung ứng thực phẩm phải đầy đủ hồ sơ pháp lý, thực hiện cam kết về chất lượng sản phẩm khi đưa vào trường được và UBND phường Hà Đông phê duyệt. Thực hiện công khai các đơn vị cung cấp thực phẩm tới CBGVNV, với CMHS và báo cáo UBND phường Hà Đông; nhà trường có kế hoạch truy xuất nguồn gốc thực phẩm tại đơn vị cung ứng cho nhà trường.

- Tổ chức bồi dưỡng cho CBGVNV nhà trường những kiến thức về VSATTP. Tăng cường quản lý, tự kiểm tra, giám sát trong việc tổ chức hoạt động nuôi dưỡng; khuyến khích sự tham gia của CMHS và cộng đồng trong việc giám sát quy trình tổ chức ăn và chất lượng bữa ăn của trẻ. Lưu ý một số điểm sau: quy trình quản lý nuôi dưỡng, đeo khẩu trang khi chế biến, chia ăn; xét nghiệm nước sinh hoạt, nước uống theo quy định; các bể chứa nước đều có lưới chắn côn trùng,

có nắp đậy, có khóa và được thau bể theo quy định; danh mục thuốc theo quy định và có lưu số điện thoại cơ quan y tế trên địa bàn.

- Nhà trường xây dựng thực đơn phù hợp với mùa, chế độ ăn cân đối, đa dạng các nguyên liệu, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13/4/2021 của Bộ GD&ĐT về việc hợp nhất các thông tư về chương trình GDMN.

- Thực đơn: Nghiêm túc thực hiện thực đơn riêng của từng lứa tuổi nhà trẻ, mẫu giáo. Các nhóm trẻ được đảm bảo có ít nhất 2 bữa cơm/tuần trong thực đơn bữa chính chiều. Xây dựng thực đơn “Bữa chính tiêu chuẩn” tối thiểu 2 ngày/tuần. Có các hoạt động can thiệp, điều chỉnh chế độ ăn, giảm tỉ lệ trẻ SDD thể nhẹ cân, thấp còi, thừa cân, béo phì. Đảm bảo thời gian tổ chức giờ ăn cho trẻ, đặc biệt là bữa ăn chính buổi chiều cho trẻ nhà trẻ. Tiền ăn bán trú của trẻ thực hiện đúng theo hướng dẫn về công tác thu chi năm học 2025 - 2026 của các cấp.

- Đảm bảo cơ cấu bữa ăn, cân đối các chất, tỷ lệ dinh dưỡng duy trì ở mức: Nhà trẻ: P: 13-20%; L: 30-40% (*Tỷ lệ L động vật/ L thực vật = 70% và 30%*); G: 47-50%. Mẫu giáo: P: 13-20%; L: 25-35%; G: 52-60%. Nhà trường tiếp tục thực hiện tính tỷ lệ Ca, B1 trong thực đơn bữa ăn của trẻ và cân đối kịp thời (Nhu cầu Ca đối với trẻ 1- 3 tuổi: 350mg/ ngày/trẻ; MG 4- 6 tuổi: 420mg/ ngày/trẻ; Nhu cầu B1 đối với trẻ 1- 3 tuổi: 0.41 mg/ ngày/trẻ; MG 4- 6 tuổi: 0.52mg/ ngày/trẻ).

- Chỉ đạo tổ chuyên môn nuôi đảm bảo VSATTP từ khâu giao nhận thực phẩm - sơ chế - chế biến - thành phẩm - chia khẩu phần ăn cho trẻ. Duy trì việc lưu nghiệm thức ăn hằng ngày trong 24 giờ; cập nhật sổ đầy đủ, đúng qui định, thực hiện nghiêm túc sổ kiểm thực 3 bước. Thực hiện đúng nề nếp hoạt động bếp ăn 1 chiều, bếp ăn an toàn và qui chế chăm sóc nuôi dạy trẻ. Tăng cường sự tham gia của CMHS và cộng đồng trong việc giám sát quy trình tổ chức bữa ăn bán trú cho trẻ bằng nhiều hình thức.

- Đảm bảo đủ nước uống cho trẻ hằng ngày, đảm bảo vệ sinh và phù hợp với thời tiết. Nhà trường sử dụng nước uống HaDoWa và nước sinh hoạt của công ty Nước sạch Hà Đông. Nước uống và nước sinh hoạt đều có xét nghiệm mẫu nước định kỳ theo quy định tại Thông tư số 34/2010/TT-BYT ngày 02/6/2010 của Bộ Y tế về Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn, uống và Thông tư số 41/2018/TT-BYT ngày 14/12/2018 của Bộ Y tế về Quy chuẩn quốc gia và quy định kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt.

- Sổ sách kế toán, kho quỹ được cập nhật hằng ngày. Nâng cao công tác ứng dụng CNTT trong quản lý chất lượng bữa ăn của trẻ. Mở đủ các loại sổ sách nuôi dưỡng theo qui định và quản lý thu chi trong nhà trường đảm bảo công khai, minh bạch tới 100% CBGVNV trong nhà trường và CMHS qua bảng công khai của trường.

- Phối hợp chặt chẽ với UBND phường Hà Đông khảo sát trẻ có hoàn cảnh khó khăn đề nghị hỗ trợ kinh phí ăn trưa theo đúng quy định tại Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển GDMN.

- Tạo điều kiện cho CBGVNV được tham gia các lớp tập huấn về VSATTP do UBND phường Hà Đông tổ chức.

4.2.2 Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục.

4.2.2.1 Chỉ tiêu

- 100% các nhóm, lớp thực hiện chủ đề năm học của trường: ***“Kỷ cương – Sáng tạo – Đột phá – Phát triển”***. Tiếp tục thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện - hạnh phúc”; thực hiện chuyên đề “Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2025-2030” và “Xây dựng trường học hạnh phúc”.

- 100% các nhóm, lớp thực hiện theo kế hoạch phát triển chương trình giáo dục mầm non để tạo thương hiệu riêng cho nhà trường.

- 100% nhóm lớp thực hiện đổi mới phương pháp GDMN.

- 100% các nhóm lớp có đủ ĐD tối thiểu theo danh mục quy định.

- 100% nhóm lớp sử dụng GADT đạt hiệu quả cao trong các HĐ của trẻ.

- 100% giáo viên xây dựng, đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục, quan điểm tiếp cận học qua chơi. Giáo dục, rèn luyện trẻ mầm non phát triển toàn diện hình thành kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng xã hội tốt.

- 100% các nhóm, lớp chú trọng đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động phát triển nhận thức. Đẩy mạnh tích hợp, lồng ghép *“Giáo dục dinh dưỡng kết hợp vận động nhằm phát triển thể chất cân đối cho trẻ em”*.

- Nhà trường có khu vui chơi, khu thể chất trang bị đầy đủ thiết bị, đồ chơi phát triển vận động cho trẻ; đa dạng hóa các loại hình phòng chức năng đảm bảo tổ chức các hoạt động cho trẻ.

- 100% các nhóm lớp tổ chức tốt các chuyên đề được nhà trường giao. Lồng ghép có hiệu quả và thực hiện tốt chuyên đề phát triển vận động, phát triển thẩm mỹ cho trẻ ở tất cả các độ tuổi.

- 100% các lớp mẫu giáo lớn thực hiện dạy tài liệu “Giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh” cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi; lồng ghép nội dung giáo dục văn hóa dân gian vào chương trình giáo dục mầm non phù hợp với từng lứa tuổi.

- 100% CBGVNV được ký cam kết đảm bảo trật tự an toàn giao thông, tổ chức các hoạt động an toàn giao thông cho trẻ 3-5 tuổi.

- 100% trẻ toàn trường tham gia hội thi “Bé với nghệ thuật sáng tạo” tổ chức vào tháng 1/2026.

- 100% trẻ toàn trường tham gia “Lễ hội nước 2026” dự kiến tổ chức tháng 3/2026.

- 100% trẻ tham gia hội thi: “Sàn đấu tri thức” đối với trẻ khối MGN - MGL tổ chức vào tháng 4/2026.

- Tổ chức cho các đ/c giáo viên tham gia Hội giảng chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam.

4.2.2.2 Biện pháp.

- Tiếp tục thực hiện Văn bản hợp nhất 01/VBHN-BGDĐT ngày 13/4/2021 của Bộ GD&ĐT về việc hợp nhất các thông tư về chương trình GDMN; Kế hoạch số 626/KH-BGDĐT ngày 30/6/2021 của Bộ GD&ĐT Kế hoạch chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025; “Xây dựng trường học hạnh phúc”. Nhà trường tích cực chủ động tham mưu bổ sung CSVC, trang thiết bị xây dựng môi trường giáo dục, khung cảnh sư phạm “Xanh-an toàn—thân thiện - hạnh phúc”, tận dụng diện tích mặt đất, tầng tum, hành lang để tạo vườn rau, vườn cây xanh trong danh mục qui định. Thiết kế khu vui chơi, khu thể chất, các phòng chức năng để đổi mới hình thức tổ chức các hoạt động phù hợp với điều kiện của trường. Tăng cường giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục thích ứng với môi trường và phòng chống dịch bệnh, bảo vệ an toàn bản thân, thực hành thoát nạn...

- Trao quyền chủ động cho đội ngũ giáo viên trong việc lựa chọn, bổ sung nội dung giáo dục phù hợp với mục tiêu của Chương trình giáo dục nhà trường; Lựa chọn phương pháp giáo dục tiên tiến, đổi mới hình thức phù hợp với điều kiện trường, lớp. Tổ chức các hoạt động giáo dục thông qua thực hành trải nghiệm, vui chơi “lấy trẻ làm trung tâm”.

- Tăng cường lồng ghép, tích hợp bảo đảm chất lượng, hiệu quả các nội dung giáo dục quyền con người, giáo dục giới tính, an toàn giao thông, kỹ năng sống cần thiết phù hợp với độ tuổi, giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh cho trẻ em 5-6 tuổi. Chú trọng đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động phát triển nhận thức. Đẩy mạnh tích hợp, lồng ghép “*Giáo dục dinh dưỡng kết hợp vận động nhằm phát triển thể chất cân đối cho trẻ em*”. Thực hiện nghiêm túc các quy định về giáo dục hòa nhập nhằm đảm bảo quyền lợi của trẻ em, giáo viên, nhà trường có trẻ em khuyết tật học hòa nhập.

- + Chú trọng các hoạt động chủ đạo của lứa tuổi; phối hợp các phương pháp hợp lý, tăng cường tính chủ động, tích cực hoạt động của trẻ, đảm bảo tính vừa sức, “học bằng chơi, chơi mà học”. Khuyến khích động viên trẻ phát huy khả năng,

bộc lộ năng khiếu, tạo cơ hội cho trẻ tương tác với nhau, giáo dục tinh thần đoàn kết, nhân ái.

+ Tăng cường tổ chức hoạt động giao lưu tập thể: các trò chơi vận động, trò chơi dân gian; chăm sóc vườn rau, vườn cây ăn quả, cho trẻ tiếp xúc với thiên nhiên, hoạt động tại các phòng chức năng, các khu vực trong nhà trường... chú trọng phát triển các kỹ năng vận động, nhận thức, giao tiếp, phát triển tình cảm kỹ năng xã hội cho trẻ.

+ Tiếp tục phát huy và sáng tạo đổi mới lĩnh vực phát triển thẩm mỹ, thể chất, nhận thức, ngôn ngữ tăng cường thực hiện nội dung giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự phục vụ, ứng dụng phương pháp giáo dục Steam, ... Đổi mới phương pháp tiếp cận “Học thông qua vui chơi, trải nghiệm”, giáo viên là người định hướng, gợi mở tạo điều kiện, cơ hội cho trẻ hoạt động tích cực, bộc lộ kinh nghiệm của bản thân, tự học thông qua các hoạt động, khám phá, trải nghiệm thực tế, thực hành, thí nghiệm, thu thập thông tin, thuyết trình... với nhóm và cá nhân trẻ. Tăng cường cho trẻ hoạt động khám phá ngoài thiên nhiên, hoạt động trong các phòng chức năng.

- Lựa chọn, tích hợp các nội dung giáo dục an toàn giao thông và giáo dục bảo vệ tài nguyên môi trường, biển, hải đảo, giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng chống thảm họa thiên tai vào chương trình GDMN. Giáo dục trẻ biết tự bảo vệ bản thân; biết các số điện thoại trong trường hợp khẩn cấp.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động cho trẻ được tiếp xúc với thiên nhiên, môi trường xã hội, tổ chức cho trẻ đi tham quan các di tích lịch sử trong địa bàn phường Hà Đông, tham quan các làng nghề và danh lam thắng cảnh của Thủ đô Hà Nội. Giáo dục trẻ kỹ năng sống: Giao tiếp, ứng xử phù hợp, tự phục vụ, bảo vệ bản thân, kỹ năng hoạt động nhóm và khả năng thích ứng với môi trường ... Tổ chức các trò chơi thí nghiệm, trải nghiệm thực tế, các hoạt động giao lưu tình cảm, văn hóa nghệ thuật tạo cảm xúc cho trẻ. Xây dựng kế hoạch hoạt động ngoại khóa cho trẻ, kế hoạch giao lưu giữa các khối lớp nhằm bổ sung kỹ năng giao tiếp cho trẻ.

- Chỉ đạo thống nhất trong toàn trường về mục tiêu từng độ tuổi, ngân hàng bài dạy, cách xây dựng nội dung và soạn bài ở từng khối lớp, đặc biệt đi sâu tổ chức cho giáo viên soạn bài theo nhóm để chia sẻ kinh nghiệm trong việc soạn bài đồng thời giải quyết những vướng mắc trong giờ dạy. Giám hiệu phụ trách chuyên môn, tổ trưởng, tổ phó chuyên môn thường xuyên kiểm tra, góp ý soạn bài của các lớp.

- Phiên chế giáo viên vào các lớp đảm bảo phù hợp trình độ đào tạo và năng lực của giáo viên.

- Quán triệt trong đội ngũ và CMHS về lợi ích của việc chuẩn bị toàn diện cho trẻ mẫu giáo 5 tuổi vào lớp 1. Tuyệt đối không dạy trước chương trình lớp 1 cho trẻ 5 tuổi.

- Chỉ đạo các lớp ứng dụng CNTT có hiệu quả trong đổi mới phương pháp dạy và học. Khuyến khích giáo viên tự thiết kế, soạn giáo án điện tử, bài giảng E-learning phù hợp với độ tuổi và nội dung bài dạy.

- Căn cứ nhiệm vụ điểm được phân công; căn cứ năng lực giáo viên, đặc thù riêng của từng lớp để xây dựng các lớp điểm và phụ điểm:

* Danh sách các lớp thực hiện điểm của trường năm học 2025-2026:

+ Mô hình lớp học xây dựng xanh - an toàn - thân thiện - hạnh phúc: Lớp D2, D3, B3, A1.

+ Mô hình lớp học “Vệ sinh ATTP, giáo dục dinh dưỡng kết hợp vận động nhằm phát triển thể chất cân đối cho trẻ em”: Lớp A2, B4

+ Mô hình lớp học áp dụng phương pháp giáo dục tiên tiến: Lớp B2, C2.

+ Mô hình “lớp học không tường, bé vui thực hành- trải nghiệm, sáng tạo”: Lớp B1, C1.

+ Mô hình lớp học tích cực phát triển ngôn ngữ cho trẻ: Lớp A3, A4, D1.

- Phát huy vai trò làm điểm, phụ điểm của các lớp, nhà trường xây dựng các hoạt động để các lớp kiến tập, học tập nhân điển hình.

- Tiếp tục thực hiện đánh giá sự phát triển của trẻ, đánh giá sự tiến bộ của từng trẻ dựa trên mức độ đạt so với mục tiêu giáo dục năm học, sử dụng kết quả đánh giá để xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với đặc điểm của trường, của lớp.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch 479/KH-BGDĐT ngày 19/5/2021 của Bộ GD&ĐT về việc triển khai Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” trong cấp học mầm non, thực hiện bồi dưỡng cho CBGVNV nhà trường nhằm nâng cao nhận thức về pháp luật đảm bảo trật tự an toàn giao thông, tổ chức các hoạt động an toàn giao thông cho trẻ 3-5 tuổi, lồng ghép tích hợp linh hoạt các nội dung về giao thông trong kế hoạch giáo dục nhà trường một cách thiết thực, sáng tạo, hiệu quả.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về việc tổ chức cho trẻ làm quen với Tiếng Anh và các hoạt động ngoại khóa. Phối kết hợp với Trung tâm ngoại ngữ Dream Sky tổ chức cho trẻ Làm quen Tiếng Anh, trung tâm năng khiếu Viet Art tổ chức hoạt động giáo dục Kỹ năng sống và Công ty TNHH phát triển giáo dục và nghệ thuật STS Việt Nam tổ chức hoạt động Tạo hình sáng tạo cho học sinh đáp ứng nguyện vọng của CMHS, đảm bảo tình vừa sức đối với trẻ, không ảnh hưởng đến việc thực hiện chương trình của Bộ GD&ĐT quy định. Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để tổ chức hoạt động ngoại khóa.

- Phát động và tổ chức các đợt hội giảng, hội thi cho cô và trẻ trong năm học theo đúng chỉ tiêu đề ra:

+ Hội thi “Bé với sáng tạo nghệ thuật”

+ Ngày hội “Lễ hội nước 2026”

+ Hội thi “Sàn Đấu trí thức”

5. Bảo đảm chất lượng phổ cập GDMN trẻ em 5 tuổi; Triển khai thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

5.1. Chỉ tiêu

- Huy động tỉ lệ trẻ trong độ tuổi ra lớp đạt: Trẻ nhà trẻ đạt 80%; Trẻ mẫu giáo đạt 100%.
- Động viên trẻ khuyết tật có khả năng được học hoà nhập trên địa bàn phường ra lớp đạt 75%.
- Tuyển học sinh các lứa tuổi theo chỉ tiêu Phường giao.
- Tỉ lệ chuyên cần toàn trường phần đầu đạt 90% - 95%.

5.2. Biện pháp

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc nghị quyết số 218/2025/QH15 và các văn bản của Chính phủ, Bộ GD&ĐT về phổ cập giáo dục cho trẻ mẫu giáo. Thực hiện công tác Phổ cập giáo dục, Xoá mù chữ Năm 2026 của UBND phường Hà Đông. Đẩy mạnh đầu tư CSVC, trang thiết bị, đảm bảo định mức giáo viên chuẩn bị cho thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi.

- Có kế hoạch khảo sát học sinh đúng với độ tuổi và tuyển phổ tuyển sinh của nhà trường, vận động trẻ ra lớp, đặc biệt là trẻ 5 tuổi và trẻ khuyết tật có khả năng học hòa nhập. Xây dựng kế hoạch tuyển sinh bám sát chỉ tiêu phường giao và thực tế của nhà trường. Thông báo lịch tuyển sinh trực tuyến và trực tiếp của nhà trường trên Website của phường, của nhà trường; trên bảng tin của các tổ dân phố, của nhà trường và tổ chức tuyên truyền trực tiếp tại các buổi họp CMHS của các lớp. Trên thực tế học sinh trong độ tuổi đi học mầm non trên địa bàn trường ngày một ít, nhiều đối tượng học sinh chỉ có hộ khẩu trên địa bàn nhưng gia đình lại sinh sống ở nơi khác nên khó khăn trong công tác tuyển sinh. Tính đến thời điểm hiện tại nhà trường tuyển sinh chưa đảm bảo chỉ tiêu được giao.

- Phiên chế học sinh vào các lớp đảm bảo đúng độ tuổi, phù hợp với thực tế diện tích từng lớp và tuyển phổ trẻ sinh sống. Tỷ lệ chuyên cần giao trực tiếp cho từng khối lớp phù hợp theo mùa và theo từng lứa tuổi. Cụ thể:

Nhóm, lớp	Số nhóm,lớp	Số trẻ/nhóm,lớp	Giao tỉ lệ chuyên cần
Nhóm trẻ nhà trẻ	03	28	90%
Khối MGB	02	35	90%
Khối MGN	04	32	92%
Khối MGL	04	34	95%

(Tuỳ theo từng điều kiện thời tiết, mùa dịch bệnh hoặc yếu tố khách quan có thể giảm tỉ lệ chuyên cần xuống 5%).

- Động viên trẻ đi học đều, trẻ ốm (nằm viện) cô đến thăm hỏi động viên hoặc gọi điện hỏi thăm.

- Làm tốt công tác tuyển sinh bổ sung hằng tháng để đạt chỉ tiêu phường giao.

- Tổ chức tốt ngày hội ngày lễ, làm tốt công tác tuyên truyền, nâng cao chất lượng CSNDGD trẻ để duy trì số trẻ tại trường, đặc biệt là đối với trẻ 5 tuổi.

6. Đảm bảo các điều kiện trường lớp, cơ sở vật chất, đội ngũ.

6.1. Công tác quản lý tài chính, hành chính, cơ sở vật chất

6.1.1. Quản lý tài chính

- Quản lý thu chi và đảm bảo các nguồn thu trong nhà trường công khai, minh bạch, tự nguyện.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác quản lý thu chi trong các nhà trường, thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo về thu - chi như: Nghị định số 16/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/09/2025 của Chính Phủ quy định về chính sách miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GD&ĐT Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Công văn số 3375/SGDDĐT-KHTC ngày 26/8/2025 của Sở Giáo dục và đào tạo về việc hướng dẫn tăng cường công tác quản lý thu chi năm học 2025-2026. Công văn số 413/KTHTĐT ngày 12/9/2025 của UBND phường Hà Đông về việc hướng dẫn công tác quản lý thu chi năm học 2025-2026.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ hỗ trợ, giảm học phí, hỗ trợ ăn trưa cho học sinh chính sách, học sinh nghèo, cận nghèo theo đúng các văn bản quy định.

- Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ GD&ĐT Ban hành Điều lệ Ban đại diện CMHS trong việc thu và sử dụng các khoản kinh phí do CMHS đóng góp.

- Thực hiện nghiêm túc Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ Nghị định quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GD&ĐT Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ. Thực hiện nghiêm túc về thời gian công khai, nội dung và hình thức, qui trình thực hiện công khai đảm bảo minh bạch rõ ràng. Tự kiểm tra tài chính, kế toán theo quy định tại Quyết định số 67/2004/QĐ-BTC ngày 13/8/2004 của Bộ Tài chính.

- Thực hiện hồ sơ kế toán ngân sách, kế toán dinh dưỡng theo quy định.

6.1.2. Quản lý hành chính

- Tổ chức quán triệt phổ biến, hướng dẫn thực hiện và bồi dưỡng đội ngũ thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN, nhằm nâng cao chất lượng công tác phổ biến, tuyên truyền giáo dục pháp luật cho CBGVNV. Thực hiện có hiệu quả Đề án Nâng cao chất lượng công tác phổ biến pháp luật trong nhà trường; cải tiến công tác quản lý, gắn chức năng, nhiệm vụ với trách nhiệm và quyền hạn theo đúng quy định.

- Xây dựng và hoàn thiện các nội quy, Quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường, Quy tắc ứng xử của Trường Mầm non 3-2. Triển khai tuyên truyền, thực hiện bộ Quy tắc ứng xử tới CBGVNV trong nhà trường gắn với việc đánh giá, bình xét thi đua theo tháng, hằng năm.

- Thực hiện nghiêm quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí; tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính.

- Mở đủ các loại hồ sơ quản lý được quy định tại Điều lệ trường mầm non. Hồ sơ được sắp xếp gọn gàng khoa học thuận tiện cho việc sử dụng tài liệu.

6.1.3. Quản lý cơ sở vật chất

- Tiếp tục bổ sung ĐDDC và trang thiết bị cho các lớp theo Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 23/3/2015 của Bộ GD&ĐT Thông tư ban hành danh mục ĐDDC, thiết bị dạy học tối thiểu cho GDMN.

- Thực hiện tốt việc quản lý, lựa chọn, sử dụng đồ chơi, tài liệu, học liệu theo quy định tại Thông tư số 47/2021/TT-BGDĐT, Thông tư số 30/2021/TT-BGDĐT và các quy định khác của Bộ GD&ĐT về công tác quản lý, sử dụng đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị trong các cơ sở GDMN.

- Bổ sung trang thiết bị, ĐDDC hiện đại cho các lớp, chú trọng đối với các lớp mẫu giáo 5 tuổi.

- Nhà trường xây dựng hệ thống sổ sách cấp phát ĐDDC, trang thiết bị cho các lớp và các bộ phận.

- Các lớp đều có sổ theo dõi tài sản, trang thiết bị, ĐDDC của nhóm lớp.

- Thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả công tác kiểm kê tài sản ít nhất 1 năm 2 lần. Sau mỗi đợt kiểm kê, các tổ chuyên môn, tổ văn phòng có báo cáo cụ thể để nhà trường có kế hoạch bổ sung, sửa chữa kịp thời.

- Ứng dụng CNTT trong quản lý tài sản nhà trường.

7. Công tác công nghệ thông tin

7.1. Chỉ tiêu

- Tiếp tục nâng cao chất lượng Website, trang Face book của nhà trường.

- 100% CBQL và thành viên tổ phổ cập sử dụng thành thạo phần mềm tuyển sinh trực tuyến, ứng dụng CNTT, công nghệ A.I trong việc quản lý hành chính Nhà nước và công tác chuyên môn giảng dạy.

- 100% CBGVNV biết sử dụng phần mềm tự đánh giá thi đua hằng tháng, đánh giá cuối năm.

- Tiếp tục xây dựng kho học liệu điện tử của nhà trường và đóng góp vào kho học liệu điện tử của ngành.

- Thực hiện chuyển đổi số trong công tác quản lý, công tác nuôi dưỡng và giáo dục trẻ mầm non.

7.2. Biện pháp

- Xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT trong nhà trường. Kiện toàn tổ quản lý Website của nhà trường, xây dựng kế hoạch thực hiện, thường xuyên cập nhật và đăng tải các hoạt động của nhà trường trên Website và fanpage của nhà trường.

- Tiếp tục đầu tư phần mềm quản lý nuôi dưỡng, quản lý tài chính, quản lý tài sản, bảo hiểm xã hội.

- Bồi dưỡng cho CBGVNV về việc ứng dụng công nghệ thông tin, ứng dụng công nghệ A.I, chat GPT vào công tác quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy học, nuôi dưỡng và quản lý nhà trường; phát huy vai trò của giáo viên cốt cán trong việc sử dụng phần mềm điện tử; tiếp tục triển khai ứng dụng phần mềm tuyển sinh trực tuyến. Tự đánh giá về chất lượng vận hành Website của trường, bồi dưỡng về kỹ năng viết bài, đăng bài lên trang thông tin điện tử cho các thành viên trong tổ Website của trường, duy trì kết nối liên thông giữa trang thông tin điện tử của trường và ngành.

- Tiếp tục xây dựng, khai thác và sử dụng hiệu quả kho học liệu điện tử của Ngành và của trường. Sưu tầm học liệu điện tử để đăng tải lên thư viện chung và để sử dụng trong trường và toàn ngành.

- Tuyên truyền tới giáo viên link kho học liệu điện tử của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT Hà Nội, Phòng GD&ĐT quận Hà Đông để giáo viên tham khảo, học hỏi.

- Duy trì các hoạt động truyền thông tại trang thông tin điện tử; đăng tải các video, album hình ảnh đẹp của trường, lớp và các hoạt động của giáo viên, học sinh trên chuyên mục thư viện ảnh, video.

- Thiết lập hệ thống mã QR trong công tác nuôi dưỡng, công khai, văn bản chỉ đạo các nội dung liên quan đến GDMN để tuyên truyền tới CBGVNV và CMHS. 100% các nhóm lớp tự lập nhóm Zalo và facebook, thiết lập mã QR riêng của từng lớp để tuyên truyền tới CMHS các hoạt động của nhà trường và của học sinh.

8. Công tác kiểm tra nội bộ

8.1. Chỉ tiêu

- Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên, nhân viên; ít nhất 30% tổng số giáo viên, nhân viên toàn trường được kiểm tra toàn diện.
- Kiểm tra các chuyên đề hoạt động của nhà trường đảm bảo mỗi chuyên đề ít nhất 1 lần/năm
- Kiểm tra chuyên đề hoạt động của các tổ, nhóm chuyên môn, các bộ phận đảm bảo ít nhất 1 lần/tổ/học kỳ.
- Kiểm tra các chuyên đề khác theo Kế hoạch Kiểm tra nội bộ của nhà trường xây dựng.

8.2. Biện pháp

- Kiện toàn và bồi dưỡng nghiệp vụ cho các thành viên Ban kiểm tra nội bộ nhà trường. Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường trong năm học.
- Duy trì nền nếp giao ban thường xuyên có hiệu quả và sự phân công trách nhiệm của Hội đồng trường, Ban Giám hiệu, tăng cường kiểm tra đột xuất việc thực hiện quy chế chuyên môn, quy chế nuôi dạy trẻ, tổ chức chế độ sinh hoạt 1 ngày.
- Kiểm tra nhà trường đi sâu các chuyên đề: Kiểm tra việc thực hiện công khai; kiểm tra công tác dân chủ trong nhà trường; kiểm tra việc quản lý hành chính, tài chính, tài sản của nhà trường; kiểm tra công tác tuyển sinh, công tác thu chi theo đúng các văn bản hướng dẫn; kiểm tra việc thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành.
- Kiểm tra cá nhân đi sâu kiểm tra việc thực hiện công tác quản lý nhà trường theo lĩnh vực được phân công; kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, quy chế nuôi dạy trẻ, tổ chức chế độ sinh hoạt 1 ngày, thực hiện chuyên đề “Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

9. Công tác tham mưu phối kết hợp

- Tích cực tham mưu với UBND phường Hà Đông và các phòng ban liên quan ngay từ đầu năm học để ổn định nhân sự và tăng cường giải quyết các chế độ chính sách cho CBGVNV, đặc biệt là đối với đội ngũ nhân viên.
- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tham mưu, kết hợp với các lực lượng, đặc biệt với Hội đồng giáo dục các cấp để làm tốt vấn đề xã hội hoá GDMN.
- Phối hợp với Công đoàn tổ chức tốt Hội nghị cán bộ, viên chức và người lao động. Phối hợp chặt chẽ với Công đoàn, Đoàn thanh niên để chăm lo đời sống tinh thần, vật chất cho CBGVNV thông qua các ngày hội, ngày lễ, thăm hỏi ốm đau, hiếu hỉ, gia đình chính sách, gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Tổ chức cho CBGVNV học tập bồi dưỡng kết hợp với đi thăm các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh của đất nước vào các dịp Tết, nghỉ hè.
- Phối hợp với Trung tâm Y tế phường Hà Đông trong công tác thực hiện chương trình phòng chống SDD trong cộng đồng, phòng chống dịch bệnh, khám sức khỏe học sinh.

- Phối hợp với Trạm Y tế phường Hà Đông tổ chức khám sức khỏe cho học sinh Phối hợp trung tâm nha khoa thẩm mỹ Yteeth tổ chức khám chuyên sâu về răng miệng cho trẻ, Phối hợp trung tâm Mắt Việt khám chuyên sâu về mắt nhằm phát hiện sớm các bệnh về mắt cho trẻ. Phối hợp với trung tâm nghiên cứu tư vấn trị liệu tâm lý trẻ Ánh Sáng khám sàng lọc nhằm phát hiện sớm các nguy cơ rối loạn phát triển ở trẻ.

- Tham mưu với Đảng ủy phường Hà Đông làm tốt công tác phát triển Đảng trong trường học.

- Tham mưu với Đảng ủy, UBND và các tổ chức chính trị-xã hội trên địa bàn phường để tuyên truyền, lấy ý kiến đóng góp của cộng đồng để xây dựng phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường.

- Phối hợp với Ban đại diện CMHS của trường tổ chức tốt các ngày hội, ngày lễ và hội thi của cô và trẻ; CSNDGD trẻ tại gia đình.

10. Công tác thống kê - thông tin báo cáo

- Thực hiện nghiêm túc Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về Công tác văn thư và Công văn số 879/SNV-CCVTLT ngày 07/4/2020 của Sở Nội vụ về việc triển khai thực hiện Nghị định số 30/2020/NĐ-CP. Nhà trường có kế hoạch tiếp tục bồi dưỡng đội ngũ công tác soạn thảo văn bản theo quy định.

- Thực hiện tốt các quy định về thông tin báo cáo. Đảm bảo chế độ báo cáo kịp thời, đầy đủ chính xác theo định kỳ hoặc khi có việc đột xuất tới các lớp về trường và từ trường lên phòng GD&ĐT hoặc ngược lại. Có chế độ lưu giữ báo cáo đầy đủ, hệ thống, khoa học và đúng quy định.

- Nhà trường chủ động khai thác cổng thông tin điện tử của UBND phường Hà Đông để cập nhật thường xuyên thông tin của phường. Kết nối hệ thống Gmail để trao đổi văn bản hành chính điện tử, ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý văn bản, quản lý hành chính trong GDMN.

11. Đẩy mạnh dân chủ hóa trường học, thực hiện luật phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 19/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ GD&ĐT; Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính. Thực hiện nghiêm túc về thời gian công khai, nội dung và hình thức công khai đảm bảo minh bạch rõ ràng.

- Thực hiện Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ GD&ĐT về Hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập. Xây dựng và thực hiện tốt Quy chế dân chủ, Quy chế chi tiêu nội bộ. Thực hiện công khai, minh bạch trong xây dựng kế hoạch, kết quả công tác, thu nhập,

tăng lương, khen thưởng và các quyền lợi khác. Phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện CMHS để quản lý và tổ chức tốt các hoạt động của nhà trường theo đúng quy định.

- Xây dựng và cập nhật hệ thống sổ sách tiếp công dân, sổ theo dõi đơn thư khiếu nại, tố cáo; xây dựng quy chế tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo. Thực hiện nghiêm túc lịch tiếp công dân, kịp thời tiếp thu những phản ánh, thắc mắc của CMHS tránh gây bức xúc trong dư luận xã hội.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Lưu giữ hồ sơ giải quyết khiếu nại, tố cáo (nếu có); kê khai và xử lý thông tin về khiếu nại, tố cáo (nếu có).

- Xây dựng kế hoạch thực hiện phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí của nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc việc kiểm kê tài sản, thu nhập theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP và công khai bản kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ quản lý theo đúng quy định.

- Nội dung, kế hoạch của nhà trường được thông qua Hội nghị cán bộ, viên chức và người lao động, triển khai thực hiện tới các tổ, nhóm và các lớp.

12. Công tác thi đua

- Xây dựng các tiêu chí đánh giá thi đua phù hợp với cấp học mầm non, với đặc thù riêng của nhà trường. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua, đổi mới công tác thi đua, chống bệnh thành tích, thực chất trong đánh giá, đề ra các đợt thi đua, tiêu chí thực hiện phong trào thi đua, nội dung thi đua, hình thức khen thưởng phù hợp nhằm khích lệ phong trào thi đua của các thành viên trong nhà trường.

- Tiến hành rà soát, xét chọn tôn vinh các cá nhân tiêu biểu, những tập thể có thành tích xuất sắc đề xuất các cấp khen thưởng, động viên kịp thời; đảm bảo tính chính xác, công bằng trong đánh giá khen thưởng.

13. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, tuyên truyền về GDMN cho CMHS và cộng đồng

- Thực hiện Nghị định số 86/NĐ-CP ngày 06/06/2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục, Công văn số 3472/SGDDĐT-TCCB ngày 17/8/2018 của Sở GDĐT về việc phân công nhiệm vụ triển khai thực hiện Nghị định số 86/NĐ-CP.

- Tiếp tục đưa nội dung tuyên truyền phổ biến những quy định của ngành, những kiến thức nuôi dạy con cho CMHS và cộng đồng vào kế hoạch nhiệm vụ năm học để chỉ đạo thực hiện nhằm từng bước nâng cao chất lượng CSNDGD tại Trường Mầm non 3-2 góp phần hoàn thành mục tiêu Kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2024-2029.

- Chủ động tham mưu với các cấp lãnh đạo chính quyền phường Hà Đông, phối hợp với các ban ngành, các lực lượng xã hội để tuyên truyền về công tác CSNDGD trẻ tới cộng đồng.

- Tăng cường công tác tuyên truyền với CMHS để hiểu rõ vai trò trách nhiệm và những yêu cầu đổi mới của giáo dục trong tình hình mới tạo thêm nhiều nguồn lực cho GDMN. Phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ theo khoa học, phòng chống dịch bệnh cho CBGVNV, CMHS và cộng đồng. Đổi mới nội dung, phương pháp truyền thông kiến thức CSNDGD trẻ cho CMHS phù hợp với nhiệm vụ của cấp học và điều kiện thực tế của trường. Tuyên truyền cho CMHS về việc chuẩn bị toàn diện cho trẻ mẫu giáo 5 tuổi vào học lớp 1 một cách khoa học với hình thức và nội dung phong phú, đa dạng.

Phần III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Phân công nhiệm vụ các thành viên trong nhà trường:

***Đ/c Dương Thị Thanh Hương:** Bí thư Chi bộ - Hiệu trưởng:

- Chịu trách nhiệm chung trước cấp trên về hoạt động chăm sóc giáo dục và các hoạt động khác trong nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch năm học của trường sau khi đã có sự bàn bạc nhất trí cao trong BGH trường. Triển khai kế hoạch đến tập thể CBGVNV nhà trường và PHHS.

- Thực hiện công tác tổ chức, bố trí sắp xếp đội ngũ căn cứ vào xếp loại cuối năm trước và ý kiến thống nhất của Ban trung tâm trường. Quản lý tốt có hiệu quả đội ngũ CB, GV, NV trong thời gian làm việc tại trường.

- Triển khai các văn bản, nội quy, quy chế của ngành và các cấp chính quyền tới 100% CB, GV, NV nhà trường.

- Tạo điều kiện về thời gian, tài liệu cho GV được học tập nâng cao trình độ nhận thức và chuyên môn.

- Thực hiện chế độ chính sách cho CB, GV, NV theo đúng quy định của Nhà nước và theo hợp đồng đã ký với từng cá nhân.

- Xây dựng và triển khai thực hiện công tác quy chế dân chủ trong nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch, triển khai công tác Kiểm tra nội bộ trong trường.

- Giữ mối liên hệ chặt chẽ, thường xuyên với các ban ngành và chính quyền cơ sở, cộng đồng dân cư.

- Thực hiện công tác tài chính theo đúng Luật Ngân sách quy định đối với các đơn vị Công lập tự chủ một phần.

- Tham dự các cuộc họp do UBND phường triệu tập.

- Tham mưu với các cấp về các vấn đề liên quan đến hoạt động của nhà trường. Chịu trách nhiệm công tác phòng chống dịch bệnh giữ mối liên hệ chặt chẽ

với trạm Y tế thực hiện tốt kế hoạch theo dõi sức khỏe trẻ.

- Chịu trách nhiệm đảm bảo sức khỏe cho CB, GV, NV và học sinh toàn trường.

*** Đ/c Đỗ Thị Lệ:** Phó hiệu trưởng

- Giúp việc cho hiệu trưởng

- Phụ trách chất lượng giáo dục, phổ cập giáo dục, kiểm định chất lượng giáo dục.

+ Xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn năm học theo phiên chế của ngành bám sát kế hoạch năm học của nhà trường.

+ Lên kế hoạch kiểm tra, dự giờ của toàn trường. Dự giờ nghiêm túc theo kế hoạch đã đề ra.

+ Phối hợp với các khối trưởng chuyên môn làm tốt các công việc: Kiểm tra việc xây dựng kế hoạch tháng, kế hoạch chủ đề, kế hoạch hoạt động của các nhóm lớp theo đúng sự chỉ đạo của ngành.

+ Đánh giá chất lượng các nhóm lớp, chất lượng trẻ theo quy định.

+ Đôn đốc các nhóm lớp thực hiện nghiêm túc chương trình GDMN, đảm bảo các hoạt động đúng theo lịch sinh hoạt của trẻ.

+ Xây dựng kế hoạch các chuyên đề thực hiện trong năm học:

+ Xây dựng thư viện điện tử của trường.

+ Lên lịch dự giờ cho GV, có kế hoạch bồi dưỡng cho những GV còn hạn chế về chuyên môn.

+ Phụ trách trang web của trường.

- Tổ chức tốt các hội thi của giáo viên và học sinh trong trường, lên kế hoạch tham dự các hội thi các cấp.

- Quản lý và thực hiện có hiệu quả Đề án cho trẻ làm quen Tiếng Anh trong trường mầm non, xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động cho trẻ làm quen Tiếng Anh trong trường. Quản lý các môn năng khiếu Tiếng anh, Kỹ năng sống.

- Thực hiện công tác đánh giá trường, lớp, CB, GV, NV và học sinh.

*** Đ/c Nguyễn Thị Thu Giang:** Phó hiệu trưởng:

- Giúp việc cho hiệu trưởng

- Phụ trách chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng:

+ Chỉ đạo kế toán và bộ phận nuôi dưỡng, chịu trách nhiệm trong việc xây dựng thực đơn và thực hiện đảm bảo chế độ ăn của trẻ.

+ Xây dựng kế hoạch năm học về chế độ chăm sóc nuôi dưỡng, vệ sinh theo các quy định của ngành bám sát kế hoạch của trường và thực tế của địa phương.

+ Lên kế hoạch kiểm tra các nhóm lớp, các bếp ăn của cả năm học.

+ Kiểm tra định kỳ, đột xuất đảm bảo trẻ ăn đủ khẩu phần, ăn hết suất, tránh làm thất thoát khẩu phần ăn của trẻ trong tất cả các khâu. Chỉ đạo tổ nuôi thực hiện tốt VSATTP, vệ sinh môi trường. Thay đổi thực đơn phù hợp về thời gian, nguồn thực phẩm, chế biến các món ăn thường xuyên thay đổi hợp khẩu vị trẻ.

+ Lập và quản lý tốt hệ thống hồ sơ sổ sách theo dõi nuôi dưỡng đúng quy định của Sở GDĐT, sử dụng các phần mềm nuôi dưỡng trong quản lý một cách khoa học, thể hiện rõ các yêu cầu cần đạt.

+ Phối hợp với công đoàn xây dựng thực đơn, tổ chức ăn trưa cho đội ngũ CB, GV, NV trong trường phù hợp với điều kiện thực tế của trường.

- Phụ trách CSVC, có kế hoạch tham mưu với Hiệu trưởng trong việc đầu tư CSVC trong trường.

+ Phối hợp với nhân viên kế toán mở sổ theo dõi tài sản của trường theo quy định, thường xuyên kiểm tra việc sử dụng tài sản của các nhóm lớp, các bộ phận, báo cáo về BGH và chấn chỉnh kịp thời các hành vi sử dụng trang thiết bị tài sản không đúng mục đích hoặc không có hiệu quả. Đề xuất thanh lý nếu tài sản cũ hỏng gây nguy hiểm cho trẻ.

- Phụ trách công tác y tế trường học.

- Phối hợp với các đoàn thể trong trường phát động các phong trào thi đua nhân dịp các ngày lễ lớn trong năm.

- Thực hiện công tác tuyên truyền, nắm bắt tư tưởng của GV, NV để kịp thời phản ánh bàn bạc trong BGH có sự điều chỉnh sao cho phù hợp.

- Quản lý các môn năng khiếu: Sáng tạo nghệ thuật

***Các tổ chức đoàn thể:**

- Thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ của các tổ chức đoàn thể trong nhà trường, tham gia xây dựng quy chế hoạt động, quy chế dân chủ trong trường, vận động thành viên của tổ chức mình tham gia nhiệt tình vào các hoạt động trong trường, nắm bắt tư tưởng của đoàn viên, có ý kiến đề xuất với nhà trường trong việc tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ. Phát động các phong trào thi đua do đoàn thể cấp trên triển khai phù hợp với tình hình thực tế của trường.

***Các tổ chuyên môn:**

- Lưu giữ kế hoạch năm học tại hồ sơ nhóm, lớp, hồ sơ tổ.

- Căn cứ kế hoạch năm học nhà trường để xây dựng kế hoạch lớp, tổ cho phù hợp.

- Thực hiện nghiêm túc chương trình GDMN mới. Họp chuyên môn theo kế hoạch đề ra, tổ chức các tiết dạy chuyên đề phù hợp với các độ tuổi.

- Dự giờ các nhóm lớp đủ theo quy định, rút kinh nghiệm nghiêm túc. Có kế hoạch giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Sáng tạo trong công tác tổ chức các hoạt động cho trẻ, 100% nhóm lớp sử dụng GADT.

- Thực hiện nghiêm lịch sinh hoạt của trẻ, quan tâm chăm sóc trẻ, đảm bảo an toàn mọi mặt, vệ sinh phòng chống tốt dịch bệnh từ trong nhóm lớp.

*** Ban đại diện CMHS:**

- Thực hiện nghiêm túc Điều lệ Ban đại diện cha mẹ trẻ em.

- Phối hợp với Ban giám hiệu nhà trường và giáo viên chủ nhiệm lớp tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh.

- Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm lớp chuẩn bị nội dung của các cuộc họp cha mẹ học sinh trong năm học.

- Tham gia giáo dục đạo đức cho học sinh; bồi dưỡng, khuyến khích học sinh giỏi, giúp đỡ học sinh yếu kém, vận động học sinh đã bỏ học trở lại tiếp tục học tập; giúp đỡ học sinh nghèo, học sinh khuyết tật và học sinh có hoàn cảnh khó khăn khác.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN:

Cân đối ngân sách được giao, đảm bảo kinh phí thực hiện các nhiệm vụ đúng quy định

1. Lương và các khoản theo lương, các hoạt động chuyên môn, chi khác: từ nguồn ngân sách nhà nước cấp theo quy định hiện hành.

2. Các sự kiện, ngày hội, hội thi cho học sinh: Kinh phí xã hội hoá từ hội CMHS (có kế hoạch riêng của Ban đại diện CMHS).

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 của Trường Mầm non 3-2. Tập thể CBGVNV nhà trường nghiêm túc thực hiện các nhiệm vụ được phân công, hỗ trợ nhau trong công việc để thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra theo tinh thần đổi mới, hiệu quả để góp phần nâng cao kỷ cương, nề nếp trong nhà trường, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2025 - 2026.

Nhà trường sẽ kiểm tra, đánh giá, xếp loại các tổ, nhóm và cá nhân CBGVNV theo các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ năm học mà Sở GD&ĐT Hà Nội, UBND phường Hà Đông và nhà trường đã đề ra. Trong quá trình thực hiện có điều gì vướng mắc cần giải quyết, cần phản ánh về Ban Giám hiệu nhà trường để kịp thời giải quyết.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH phường;
- Các lớp, các tổ CM, tổ VP.
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Dương Thị Thanh Hương

+ Lập và quản lý tốt hệ thống hồ sơ sổ sách theo dõi nuôi dưỡng đúng quy định của Sở GDĐT, sử dụng các phần mềm nuôi dưỡng trong quản lý một cách khoa học, thể hiện rõ các yêu cầu cần đạt.

+ Phối hợp với công đoàn xây dựng thực đơn, tổ chức ăn trưa cho đội ngũ CB, GV, NV trong trường phù hợp với điều kiện thực tế của trường.

- Phụ trách CSVC, có kế hoạch tham mưu với Hiệu trưởng trong việc đầu tư CSVC trong trường.

+ Phối hợp với nhân viên kế toán mở sổ theo dõi tài sản của trường theo quy định, thường xuyên kiểm tra việc sử dụng tài sản của các nhóm lớp, các bộ phận, báo cáo về BGH và chấn chỉnh kịp thời các hành vi sử dụng trang thiết bị tài sản không đúng mục đích hoặc không có hiệu quả. Đề xuất thanh lý nếu tài sản cũ hỏng gây nguy hiểm cho trẻ.

- Phụ trách công tác y tế trường học.

- Phối hợp với các đoàn thể trong trường phát động các phong trào thi đua nhân dịp các ngày lễ lớn trong năm.

- Thực hiện công tác tuyên truyền, nắm bắt tư tưởng của GV, NV để kịp thời phản ánh bàn bạc trong BGH có sự điều chỉnh sao cho phù hợp.

- Quản lý các môn năng khiếu: Sáng tạo nghệ thuật

***Các tổ chức đoàn thể:**

- Thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ của các tổ chức đoàn thể trong nhà trường, tham gia xây dựng quy chế hoạt động, quy chế dân chủ trong trường, vận động thành viên của tổ chức mình tham gia nhiệt tình vào các hoạt động trong trường, nắm bắt tư tưởng của đoàn viên, có ý kiến đề xuất với nhà trường trong việc tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ. Phát động các phong trào thi đua do đoàn thể cấp trên triển khai phù hợp với tình hình thực tế của trường.

***Các tổ chuyên môn:**

- Lưu giữ kế hoạch năm học tại hồ sơ nhóm, lớp, hồ sơ tổ.

- Căn cứ kế hoạch năm học nhà trường để xây dựng kế hoạch lớp, tổ cho phù hợp.

- Thực hiện nghiêm túc chương trình GDMN mới. Hợp chuyên môn theo kế hoạch đề ra, tổ chức các tiết dạy chuyên đề phù hợp với các độ tuổi.

- Dự giờ các nhóm lớp đủ theo quy định, rút kinh nghiệm nghiêm túc. Có kế hoạch giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Sáng tạo trong công tác tổ chức các hoạt động cho trẻ, 100% nhóm lớp sử dụng GADT.

- Thực hiện nghiêm lịch sinh hoạt của trẻ, quan tâm chăm sóc trẻ, đảm bảo an toàn mọi mặt, vệ sinh phòng chống tốt dịch bệnh từ trong nhóm lớp.

*** Ban đại diện CMHS:**

- Thực hiện nghiêm túc Điều lệ Ban đại diện cha mẹ trẻ em.

- Phối hợp với Ban giám hiệu nhà trường và giáo viên chủ nhiệm lớp tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh.

- Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm lớp chuẩn bị nội dung của các cuộc họp cha mẹ học sinh trong năm học.

- Tham gia giáo dục đạo đức cho học sinh; bồi dưỡng, khuyến khích học sinh giỏi, giúp đỡ học sinh yếu kém, vận động học sinh đã bỏ học trở lại tiếp tục học tập; giúp đỡ học sinh nghèo, học sinh khuyết tật và học sinh có hoàn cảnh khó khăn khác.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN:

Cân đối ngân sách được giao, đảm bảo kinh phí thực hiện các nhiệm vụ đúng quy định

1. Lương và các khoản theo lương, các hoạt động chuyên môn, chi khác: từ nguồn ngân sách nhà nước cấp theo quy định hiện hành.

2. Các sự kiện, ngày hội, hội thi cho học sinh: Kinh phí xã hội hoá từ hội CMHS (có kế hoạch riêng của Ban đại diện CMHS).

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 của Trường Mầm non 3-2. Tập thể CBGVNV nhà trường nghiêm túc thực hiện các nhiệm vụ được phân công, hỗ trợ nhau trong công việc để thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra theo tinh thần đổi mới, hiệu quả để góp phần nâng cao kỷ cương, nề nếp trong nhà trường, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2025 - 2026.

Nhà trường sẽ kiểm tra, đánh giá, xếp loại các tổ, nhóm và cá nhân CBGVNV theo các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ năm học mà Sở GD&ĐT Hà Nội, UBND phường Hà Đông và nhà trường đã đề ra. Trong quá trình thực hiện có điều gì vướng mắc cần giải quyết, cần phản ánh về Ban Giám hiệu nhà trường để kịp thời giải quyết.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH phường;
- Các lớp, các tổ CM, tổ VP.
- Lưu: VT.



Dương Thị Thanh Hương

XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG HÀ ĐÔNG

Phòng văn hóa - xã hội phường Hà Đông xác nhận nhà trường
đã gửi kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2015-2016
về phòng VHXX phường

Hà Đông, ngày 30 tháng 9 năm 2015
Trưởng phòng



TRƯỞNG PHÒNG
Nguyễn Thị Thanh

